TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK GLONG** TỈNH ĐẮK NÔNG Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST Ngày 29-8-2024 "V*/v tranh chấp về ly hôn và nuôi con"*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Đức và ông Phan Hữu Tỷ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trà My – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 34/2024/TLST-HNGĐ, về việc "*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXX-ST ngày 22 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 09 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X (S) sinh năm 1990; địa chỉ: Bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987; địa chỉ: Bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt lần 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị X trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn M chung sống và kết hôn với nhau vào năm 2011, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk, việc

chung sống và kết hôn là tự nguyện, không bị ai xúi dục, ép buộc. Sau khi kết hôn chị và anh M chuyển đến sinh sống tại địa bàn bon N, xã Q; quá trình sống chung, khoảng 01 đến 02 năm đầu cuộc sống vợ chồng bình thường, khoảng năm thứ 03 trở đi phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh M nghiện game, không lo làm ăn, vợ chồng thường xuyên cãi nhau; bất đồng quan điểm, anh M có hành vi đánh đập đối với chị, chị và anh M đã sống ly thân từ đầu năm 2015 cho đến nay. Hiện tại, chị X cảm thấy không thể kéo dài mối quan hệ hôn nhân với anh M, nên chị vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn M.

Về con chung: Trong quá trình sống chung, chị và anh M có 03 con chung là Nguyễn Anh K, sinh ngày 19-10-2011, Nguyễn Trọng K, sinh ngày 16-2-2013; Nguyễn Khánh L, sinh ngày 17-4-2015, hiện nay con chung đang sinh sống cùng chị tại địa bàn xã Q, khi ly hôn chị X có nguyện vọng nuôi con chung, không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Trong thời gian sống chung, giữa chị và anh M không có tài sản chung; có một số nợ chung, chị X và anh M tự thoả thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà, anh M vắng mặt lần thứ hai không có lý do; quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh M không hợp tác nên Toà án không ghi nhận được ý kiến của anh M về các yêu cầu của nguyên đơn. Toà án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn tuân thủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị X, về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị X được ly hôn với anh Nguyễn Văn M; về con chung: Giao 03 con chung Nguyễn Anh K, sinh ngày 19-10-2011, Nguyễn Trọng K, sinh ngày 16-2-2013; Nguyễn Khánh L, sinh ngày 17-4-2015 cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung, do chị Nguyễn Thị X không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Văn M chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền, chị X yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, con chung với anh M nên quan hệ pháp luật là tranh chấp về *"Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung"*; bị đơn anh M có hộ khẩu thường trú tại xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị X:*

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Văn M chung sống với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2011, tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình sống chung, chị X và anh M hạnh phúc được thời gian đầu, về sau xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, đã sống ly thân kể từ năm 2015 cho đến nay, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Xét thấy, mối quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Văn M đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị X đối với anh Nguyễn Văn M.

[2.2] *Về con chung:* Trong quá trình sống chung, giữa chị X và anh M có 03 con chung là Nguyễn Anh K, sinh ngày 19-10-2011, Nguyễn Trọng K, sinh ngày 16-2-2013; Nguyễn Khánh L, sinh ngày 17-4-2015, xét thấy: Chị X có nguyện vọng nuôi con chung, xét tại các biên bản lấy lời khai của Toà án đối với các con chung giữa chị X và anh M, các cháu đều có nguyện vọng ở cùng chị X, mặt khác trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tống đạt các văn bản tố tụng nhưng anh M không hợp tác, vì vậy không ghi nhận được ý kiến của anh M về yêu cầu của chị X, nên không có căn cứ giao con chung cho anh M, cần giao các con chung cho chị X nuôi dưỡng cũng phù hợp với nguyện vọng của các con chung. Anh M có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị X không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[2.3] *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Nguyễn Thị X không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[3]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về án phí:* Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83, 84, 85 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị X

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị X được ly hôn với anh Nguyễn Văn M.

1.2. Về con chung: Giao các con chung Nguyễn Anh K, sinh ngày 19-10-2011, Nguyễn Trọng K, sinh ngày 16-2-2013; Nguyễn Khánh L, sinh ngày 17-4-2015 cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị X không yêu cầu anh Nguyễn Văn M phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị X không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị X phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai số 0002027, ngày 02-4-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông. Chị Nguyễn Thị X đã nộp xong án phí.

3.Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- UBND xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Phạm Đình Hưng